

Số: 232/2026/QĐST-DS

Tây Ninh, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 265/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1967

Địa chỉ: Số I N, phường L, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1966 (đã chết)

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn:

1/ Bà Trần Thị Mỹ T, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số D, khu phố V (nay là khu phố H), phường T, tỉnh Tây Ninh.

2/ Ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh D1, sinh năm 2002

Địa chỉ: Số D, khu phố V (nay là khu phố H), phường T, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Minh Đ và bà Trần Thị Mỹ T, ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh D1 thỏa thuận: bà Trần Thị Mỹ T và ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh D1 là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Ngọc D có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Minh Đ tổng số tiền ông Nguyễn Ngọc D còn nợ ông Nguyễn Minh Đ là 382.825.600đ (Ba trăm tám mươi hai triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm đồng), trong đó tiền nợ gốc là 320.000.000đ (Ba trăm hai mươi triệu đồng) và tiền lãi từ ngày 01/10/2024 đến ngày 18/8/2026 là 62.825.600đ (Sáu mươi hai triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian còn

phải thi hành, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có qui định khác.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Ngọc D là bà Trần Thị Mỹ T, ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh D1 chỉ có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản trong phạm vi giá trị di sản mà ông Nguyễn Ngọc D để lại.

Án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 9.570.640đ (Chín triệu năm trăm bảy mươi nghìn sáu trăm bốn mươi đồng), đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Ông Nguyễn Minh Đ và bà Trần Thị Mỹ T, ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh D1 thống nhất thỏa thuận: bà Trần Thị Mỹ T và ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh D1 có nghĩa vụ liên đới chịu 9.570.640đ (Chín triệu năm trăm bảy mươi nghìn sáu trăm bốn mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. H lại cho ông Nguyễn Minh Đ số tiền 8.796.800đ (Tám triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010588 ngày 04/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự; người phải thi hành án có điều kiện thi hành án mà không tự nguyện thi hành thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 4 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 1 – Tây Ninh;
- Các đương sự;
- THA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Đặng Thị Cẩm Nhung